ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ

Số: 011043000632

Chứng nhận lần đầu : Ngày 12/tháng 7 năm 2012

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đầu tư số 59/2005/QH11 và Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Căn cứ Quyết định số 1088/2006/QĐ-BKH ngày 19/10/2006 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành mẫu các văn bản thực hiện thủ tục đầu tư tại Việt Nam;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11, Nghị định 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp và Thông tư số 14/2010/TT-BKH ngày 4/6/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 102/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ hướng dẫn thi hành chi tiết một số Điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và Nghị định số 122/2011/NĐ-CP ngày 27/11/2011 của Chính phủ v/v sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/02/2008; Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 quy định chi tiết thi hành Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu;

Xét Bản đăng ký cấp Giấy chứng nhận đầu tư và hồ sơ đính kèm do Scientific Production Company Mining Machines.,Ltd nộp ngày 21/6/2012, hồ sơ bổ sung ngày 26/6/2012;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số: 445/TTr-KH&ĐT ngày 05/7/2012,

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Chứng nhận:

SCIENTIFIC PRODUCTION COMPANY MINING MACHINES., LTD

Giấy chứng nhận thành lập số 37041854 cấp ngày 12/4/2010 tại Ukraine. Trụ sở chính tại: 83001, Donetsk Region, Donetsk City, Artema Street, Building 97, Ukraine;

Đại diện theo pháp luật bởi: Ông ROMASHCHIN EVGENY VIKTOROVICH; sinh ngày: 01/11/1974; quốc tịch: Nga; hộ chiếu số.

63N0843349 cấp ngày 26/12/2006 tại Liên bang Nga. Địa chỉ thường trú và chỗ ở hiện tại: Ucraine, Donetsk, Shevchenko avenue, 14-55. Chức vụ: Giám đốc.

Đăng ký thành lập doanh nghiệp và thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

Điều 1. Nội dung đăng ký kinh doanh

1. *Tên doanh nghiệp:* **CÔNG TY TNHH GOMVINA**

- Tên tiếng Anh: **GOMVINA COMPANY LIMITED**
- **Tên giao dịch: GOMVINA CO.,LTD**

2. Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

3. Địa chỉ trụ sở chính: Phòng 702A, Toà nhà Giảng Võ Lakeview, D10 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

4. Ngành, nghề kinh doanh:

Số TT	Mã ngành	Tên ngành nghề
1	42	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng
2	43	Xây dựng công trình hầm mỏ
3	3312	Sửa chữa và bảo dưỡng máy móc trong lĩnh vực khai thác mỏ, xây dựng (*doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ này tại công trình của khách hàng*)

5. Vốn của Doanh nghiệp:

Vốn điều lệ: 10.420.000.000VND (Mười tỷ bốn trăm hai mươi triệu đồng Việt Nam) tương đương với 500.000USD (Năm trăm nghìn Đôla Mỹ) được nhà đầu tư góp 100% vốn, bằng tiền mặt trong vòng 03 (ba) tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

6. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

Họ và tên : **KRASNOBAEV VLADIMIR** Giới tính: Nam
Sinh ngày: 17/6/1966 Quốc tịch: Nga
Hộ chiếu số: 51N4246801 Cấp ngày: 10/11/2009
Nơi cấp: Đại sứ quán Liên bang Nga tại Việt Nam

Địa chỉ đăng ký thường trú và chỗ ở hiện tại: 5-1-436 Naberegnaia ave.Moscow, Russian Federatio.

Chức danh: Giám đốc

Điều 2. Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư: **DỰ ÁN GOMVINA**

2. Mục tiêu và qui mô của dự án: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; Xây dựng công trình hầm mỏ; Sửa chữa và bảo dưỡng máy móc trong lĩnh

vực khai thác mỏ, xây dựng (*doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ này tại công trình của khách hàng*).

3. Địa điểm thực hiện dự án: Phòng 702A, Toà nhà Giảng Võ Lakeview, D10 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

4. Tổng vốn đầu tư: 20.840.000.000VND (hai mươi tỷ tám trăm bốn mươi triệu đồng Việt Nam) tương đương với 1.000.000USD (một triệu Đôla Mỹ); trong đó, vốn góp để thực hiện dự án là 10.420.000.000VND (Mười tỷ bốn trăm hai mươi triệu đồng Việt Nam) tương đương với 500.000USD (Năm trăm nghìn Đôla Mỹ) được nhà đầu tư góp 100% vốn, bằng tiền mặt trong vòng 03 (ba) tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

Số còn lại (500.000USD) là vốn vay sẽ được nhà đầu tư vay từ các tổ chức tín dụng ngoài nước theo quy định của pháp luật hiện hành và tiến độ thực hiện dự án.

5. Thời hạn hoạt động của dự án: 15 (mười lăm) năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

6. Tiến độ thực hiện dự án: Hoạt động chính thức từ tháng thứ 3 kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

7. Một số điều kiện ràng buộc khi thực hiện dự án:

- Trong quá trình hoạt động, Công ty phải tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Công ty; quy định của Giấy chứng nhận đầu tư; các quy định về bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ, an toàn lao động và các vấn đề khác liên quan đến việc triển khai thực hiện dự án tại địa điểm đã đăng ký và chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Công ty phải tuân thủ và đáp ứng đầy đủ các điều kiện về năng lực thực hiện các hoạt động xây dựng đã đăng ký theo quy định của Luật Xây dựng và Nghị định 12/2009/NĐ-CP ngày 10/2/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và các văn bản quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.

- Mọi điều khoản của Điều lệ doanh nghiệp trái với nội dung quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư này và pháp luật Việt Nam phải được hiểu và thực hiện theo quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư này và pháp luật Việt Nam.

- Công ty phải chịu trách nhiệm trước pháp luật tính chính xác, trung thực về trụ sở đăng ký và địa điểm thực hiện dự án thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của Công ty và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

- Công ty định kỳ nộp báo cáo tình hình thực hiện dự án theo quy định tại Thông tư số 01/2011/TT-BKHĐT ngày 31/3/2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định hệ thống biểu mẫu báo cáo thống kê cơ sở áp dụng đối với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp và dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Báo cáo được gửi đến Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê (định kỳ trước ngày 05 của tháng kế tiếp); chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung báo cáo và chịu mọi hậu quả phát sinh theo quy định của pháp luật hiện hành

nếu không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ hay báo cáo sai sự thật. Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền không thực hiện điều chỉnh dự án đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư trong trường hợp Công ty không thực hiện đầy đủ các quy định nêu trên.

- Công ty phải thực hiện đăng ký giá hoặc kê khai giá tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo qui định tại Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13/11/2008 và số 122/2010/TT-BTC ngày 12/8/2010 của Bộ Tài chính;

- Dự án sẽ chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 65 Luật Đầu tư, Điều 68 Nghị định 108/2006/NĐ-CP của Chính phủ.

- Công ty có nghĩa vụ nộp cho nhà nước Việt Nam các loại thuế theo quy định hiện hành tại thời điểm nộp thuế hàng năm.

8. Các ưu đãi đối với dự án: Dự án được hưởng ưu đãi theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Giấy chứng nhận đầu tư đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, có hiệu lực từ ngày ký và được lập thành 02 (hai) bản gốc: 01 (một) bản cấp cho **CÔNG TY TNHH GOMVINA** và 01 (một) bản lưu tại Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- Các Bộ: KH&ĐT, CT, TC, XD;
- Ngân hàng nhà nước Việt Nam;
- Chủ tịch UBND TP Hà Nội (để b/c);
- Các Sở: KH&ĐT, XD, TC HN;
- Cục Thuế, Thống kê;
- Hải quan, Công an Hà Nội;
- UBND quận Ba Đình;
- UBND phường Giảng Võ.

Nguyễn Văn Khôi

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
19 -07- 2012
SỐ CHỨNG THỰC .....9192.... QUYỂN SỐ ..09... SCT/BS.

PHÓ CHỦ TỊCH
Vũ Hồng Thanh

Штамп: ПЕРЕКЛАД

НАРОДНИЙ КОМІТЕТ МІСТА ХАНОЙ ---------	СОЦІАЛІСТИЧНА РЕСПУБЛІКА В'ЄТНАМ Незалежність - Свобода - Щастя * * *

ІНВЕСТИЦІЙНИЙ СЕРТИФІКАТ

№ 011043001632

Дата видачі: 12 Липня 2012

На підставі Закону про діяльність Народної Ради і Народного комітету від 26 Листопада 2003;

На підставі Закону про інвестиції № 59/2005/QH11 і Урядової Постанови 108/2006/ND-CP від 22 Вересня 2006 про рекомендації та виконання окремих пунктів Закону про Інвестиції; на підставі Рішення № 1088/2006/QD-BKH від 19 Жовтня 2006 Міністерства з Планування та Інвестицій про форми документів з виконання інвестиційного законодавства В'єтнаму;

На підставі Закону про Компанії № 60/2005/QH11, Урядової Постанови 43/2010/ND-CP від 15 Квітня 2010 про реєстрацію компаній та Документа № 14/2010/TT-BKH від 04 червня 2010 Міністерства з Планування та Інвестицій;

На підставі Урядової Постанови № 102/ND-CP від 01 Жовтня 2010 про рекомендації з виконання окремих пунктів Закону про Компанії;

На підставі Урядової Постанови 124/2008/ND-CP від 11 Грудня 2008 про деталі та інструкції виконання окремих пунктів Закону про податки на дохід компаній та Урядової Постанови про зміну та 122/2001/ND-CP від 27 Листопада 2011 доповнення окремих пунктів Постанови № 124/2008/ND-CP від 11 Лютого 2008; Постанови № 87/2010/ND-CP від 13 Серпня 2010 про деталі виконання Закону про податки з експорту та імпорту;

На підставі заявки на видачу інвестиційного сертифікату та супровідної документації, представленої Компанією Scientific Production Company Mining Machines Ltd від 21 Червня 2012 і додаткових документів, представлених 26 Червня 2012, відповідно до рішення Департаменту з Планування та Інвестицій № 445/TT-KH&DT від 05 Липня 2012 р.

НАРОДНИЙ КОМІТЕТ МІСТА ХАНОЙ

Засвідчує компанію

SCIENTIFIC PRODUCTION COMPANY MINING MACHINES LTD

Сертифікат про заснування: № 37041854, виданий 12 Квітня 2010 в Україні.

Адреса:	83001, Донецька область, місто Донецьк, вулиця Артема, 97, Україна;
Офіційний представник:	Ромашин Євген Вікторович; Дата народження: 01 Листопада 1974; Громадянство: Російська Федерація; Паспорт: 63N0843349, виданий 26 Грудня 2006 у РФ; Місце проживання: Україна, Донецьк, вулиця Шевченко, 14-55; Посада: Генеральний директор.

у тому, що інвестиційна компанія заснована та зареєстрована для здійснення наступної діяльності:

Пункт 1. Бізнес компанії

1. Назва Компанії:

- ТОВАРИСТВО З ОБМЕЖЕНОЮ ВІДПОВІДАЛЬНІСТЮ **GOMVINA**;

- Назва англійською мовою: **GOMVINA COMPANY LIMITED**;

- Коротка назва: **GOMVINA CO, LTD.**

2. Форма заснування компанії: **Товариство з обмеженою відповідальністю з єдиним засновником.**

3. Адреса компанії: Офіс 702A, Giang Vo Lake Wiev Building, D10 Giang Vo, Ba Dinh, Hanoi.

4. Дозволені напрямки ведення бізнесу:

Порядковий номер	Шифр напрямку	Назва напрямку діяльності
1	42	Будівництво цивільних технічних об'єктів
2	43	Будівництво шахт
3	3312	Послуги з ремонту та експлуатації гірничошахтного та будівельного об'єкта (надання послуг на об'єктах у клієнтів)

5. Капітал Компанії

Статутний капітал: 10.420.000.000 VND (Десять мільярдів чотириста двадцять мільйонів В'єтнамських донгів), еквівалентно 500.000 доларам США (п'ятистам тисячам доларів США), вноситься інвестором в повному обсязі готівкою або банківським переказом протягом 03 (трьох) місяців з дня видачі цього Інвестиційного Сертифікату.

6. Законний представник компанії:

Прізвище та ім'я:	Краснобаєв Володимир	Стать:	Чоловіча
Дата народження:	17 Червня 1966	Громадянство:	Російська Федерація
Паспорт №	51N4246801	Дата видачі:	10 листопада 2009
Місце видачі:	Посольство РФ у СРВ		
Адреса реєстрації:	5-1-436, Вулиця Велика Набережна, Москва, Російська Федерація		
Посада:	Директор		

Пункт 2. Зміст інвестиційного проекту

1. Назва інвестиційного проекту: Проект GOMVINA.

2. Зміст проекту: Будівництво цивільних інженерних об'єктів; будівництво шахт, послуги з ремонту та експлуатації гірничошахтного та будівельного об'єкта (надання послуг на об'єктах у клієнтів).

3. Місце виконання проекту: Офіс 702A, Giang Vo Lake View Building, D10 Giang Vo, Ba Dinh, Hanoi.

4. Загальний інвестиційний капітал: 20.840.000.000 VND (двадцять мільярдів вісімсот сорок мільйонів В'єтнамських донгів), еквівалентно 1.000.000 доларів США (одному мільйону доларів США), при цьому сума в розмірі 10.420.000.000 VND (десять мільярдів чотириста двадцять мільйонів В'єтнамських донгів), еквівалентно 500,000 доларів США (п'ятистам тисячам доларів США), вноситься інвестором в повному обсязі готівкою або банківським переказом протягом 03 (трьох) місяців з дня видачі цього Інвестиційного Сертифікату.

Частину інвестиційного капіталу, що залишилася, компанія має право залучити в якості кредиту в іноземних організацій відповідно до чинного законодавства та плану виконання інвестиційного проекту.

5. Термін дії проекту: 15 (п'ятнадцять) років з дня видачі цього Інвестиційного Сертифікату.

6. Графік виконання проекту: Офіційно починається **через 3 місяці** після видачі (а не з дня видачі) цього Інвестиційного Сертифікату.

7. Окремі умови, що підлягають дотриманню при виконанні інвестиційного проекту:

- У своїй діяльності компанія повинна дотримуватися чинних законів, положення цього Інвестиційного Сертифікату, положення про захист природи і навколишнього середовища, запобігати небезпеці та вживати заходів противибухової та протипожежної безпеки, забезпечувати безпеку праці та виконувати інші існуючі вимоги, пов'язані з виконанням інвестиційного проекту, допускати до перевірки своєї діяльності офіційних представників державних контрольних органів.

- Компанія повинна в повному обсязі виконувати вимоги та обмеження відповідно до дозволених напрямків діяльності, виконувати вимоги Закону про Будівництво та Постанови Уряду № 12/2009/ND-CP від 10 Лютого 2009 про управління інвестиційними проектами в сфері будівництва, виконувати інші встановлені законом вимоги .

- Будь-який пункт Статуту Компанії, який не відповідає пунктам цього Інвестиційного Сертифікату та чинному законодавству СРВ, слід трактувати тільки відповідно до вищезазначених документів.

- Компанія повинна нести повну відповідальність за точність надання інформації про своє місцезнаходження, майно та місце виконання проекту, за здійснення тільки дозволених видів діяльності, за використання майна тільки в дозволених цілях.

- Компанія повинна регулярно представити доповідь встановленої форми про виконання проекту відповідно до циркуляру Міністерства з Планування та інвестицій № 04/2011/ТТ-ВКНDТ від 31 Березня 2011 про форму доповідей, встановлених для державних компаній, комерційних компаній і проектів за участю іноземного капіталу. Доповідь повинна представлятися в Департамент з Планування та Інвестицій, Департамент зі Статистики (регулярно до 05 числа наступного за звітним місяця); компанія несе відповідальність за точність і вірність наданих в доповідях відомостей відповідно до чинного законодавства. Компетентні Державні органи мають право змінити зміст інвестиційного проекту/Інвестиційного Сертифікату в разі невиконання Компанією вищевказаних положень (правильно: **Державні органи не мають повноважень регулювати інвестиційні проекти / інвестиційний сертифікат у випадку, якщо компанія не виконує вищезазначених правил.**).

- Компанія повинна обґрунтовувати систему ціноутворення, що використовується, перед компетентними державними органами відповідно до Циркуляру Міністерства Торгівлі № 104/2008ТТ-ВТС від 13 Листопада 2008 і № 122/2010/ТТ-ВТС від 12 серпня 2010.

- Проект може бути зупинений тільки відповідно до Пункту 65 Закону про Інвестиції, або до Пункту 68 Постанови Уряду № 108/2006/ND-CP.

- Компанія зобов'язана своєчасно оплачувати податки відповідно до чинного законодавства.

8. Пільги для проекту: Проект отримує пільги відповідно до чинного інвестиційного законодавства.

Пункт 3.

Даний Інвестиційний Сертифікат є одночасно сертифікатом про реєстрацію компанії, вступає в силу з дня реєстрації та виданий в 2 (двох) примірниках, які мають однакову юридичну силу - один примірник - для компанії GOMVINA CO., LTD та один примірник - для зберігання в архіві Народного Комітету міста Ханой.

Адресати:

- *Міністерства: Планування та Інвестицій, Фінансів, Будівництва,*
- *Центральний Банк СРВ*
- *Голова Ханойського Народного Комітету (для доповіді)*
- *Департаменти Комітету: Планування та Інвестицій, Будівництва, Фінансів*
- *Головне Управління з Податків, бюро Статистики Ханоя*
- *Народний комітет району Хадонь*
- *Народний комітет кварталу Зонло*

Від імені Народного Комітету

Заступник Голови

Нгуен Ван Хой

(Підпис та печатка)

Переклад даного документу з в'єтнамської мови на українську мову виконано мною, перекладачем Савченко Світланою Іванівною ____________

Місто Київ, Україна, другого серпня дві тисячі дванадцятого року.

Я, Ясінська О.О., приватний нотаріус Київського міського нотаріального округу, засвідчую справжність підпису перекладача **Савченко Світлани Іванівни**, який зроблено у моїй присутності.

Особу перекладача встановлено, її дієздатність та кваліфікацію перевірено.

Зареєстровано в реєстрі за № 3630

Стягнуто плати на підставі ст.31 Закону України «Про нотаріат»

Приватний нотаріус ____________

Київський міський нотаріальний округ * Приватний нотаріус * Ясінська Олена Олександрівна

Всього пронумеровано, прошнуровано та печаткою скріплено 7 (сім) аркушів

Приватний нотаріус__

Київський міський нотаріальний округ * Приватний нотаріус * Ясінська Олена Олександрівна